TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2017/HSPT
Ngày: 12-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Nguyễn Phin

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Xuân Sơn

2. Ông Hồ Đức Châm

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 12/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2017/HSPT ngày 06/11/2017 đối với bị cáo Ngô Anh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 149/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Ngô Anh T**, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1984; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: 1*/* đường Trần Quang K, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Ngô Văn L (đã chết); con bà Ngô Thị Kim Th, sinh năm 1956; vợ con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 05/01/2017, chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo bị bắt giam từ ngày 05/07/2017. Có mặt.

- Người bị hại:

1. Chị Đinh Thu Th1, sinh năm 1991. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Chị Nông Thu Y, sinh năm 2000. Người đại diện hợp pháp: Chị Lý Kim Y1, sinh năm 1979. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1978. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số 1***, đường Đ, phường TT, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2017 đến tháng 7/2017, Ngô Anh T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại di động trên địa bàn thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Lần 1: Khoảng 13 giờ 30 ngày 28/6/2017, Ngô Anh T đi bộ đến khu vực đường N, thành phố L thấy phòng trọ của chị Hoàng Thị C, sinh năm 1988 không đóng cửa nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Sau khi quan sát không thấy người trong phòng, Ngô Anh T vào phòng trọ lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO A39 màu vàng của chị Đinh Thu Th1, sinh năm 1991 để ở trên bàn kê sát cửa phòng trọ. Ngô Anh T cho điện thoại vào túi quần rồi về nhà. Điện thoại OPPO trộm được Ngô Anh T mang theo người để sử dụng vào mục đích cá nhân.

Lần 2: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/7/2017, Ngô Anh T đi bộ đến khu vực ngõ **, đường B, thành phố L thấy phòng trọ của chị Nông Thu Y, sinh năm 2000 có cửa ngách cài chốt ngang hở một khe nhỏ, Ngô Anh T thò tay mở chốt của ngách rồi vào phòng trọ, quan sát thấy chủ nhà đang ngủ, Ngô Anh T đã lấy một điện thoại di động Iphone 5s màu vàng của chị Nông Thu Y để đầu giường rồi nhanh chóng ra cổng đi bộ về nhà sau đó đem đi bán được 300.000đ.

Ngày 05/7/2017, qua đơn trình báo của chị Nông Thu Y và chị Đinh Thu Th1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã bắt khẩn cấp đối với bị cáo Ngô Anh T, khám xét nơi ở của Ngô Anh T, thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 97 ngày 05/7/2017 xác định: "Điện thoại OPPO A39 Ngô Anh T lấy trộm của chị Đinh Thu Th1 trị giá 3.450.000đ; điện thoại IPhone 5s Ngô Anh T trộm của chị Nông Thu Y trị giá 2.400.000đ".

Đối với hành vi mua lại chiếc điện thoại Iphone 5s của anh Đỗ Văn D, do anh Đỗ Văn D không biết tài sản do phạm tội mà có và trong quá trình điều tra anh Đỗ Văn D đã giao nộp chiếc điện thoại trên. Ngày 13/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc điện thoại OPPO A39 và điện thoại Iphone 5s cho chị Đinh Thu Th1 và chị Nông Thu Y.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 149/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Ngô Anh T phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Anh T 18 tháng tù giam.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2017 bị cáo Ngô Anh T có đơn kháng cáo, yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ hồ sơ vụ án và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, trình bày lý do, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Anh T thừa nhận hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Đinh Thu Th1 và chị Nông Thu Y có tổng giá trị tài sản là 5.850.000đ. Bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Ngô Anh T 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên các Quyết định của Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Từ ngày 28/6/2017 đến ngày 02/7/2017 bị cáo Ngô Anh T đã lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản lén lút hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 5.850.000đ. Do đó bản án sơ thẩm số 149/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Ngô Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Anh T xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Về nhân thân; Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, điều đó thể hiện sự coi thường kỷ cương của pháp luật. Bản án sơ thẩm đã đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 xử phạt bị cáo 18 tháng tù là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Anh T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 149/2017/HSST, ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Ngô Anh T 18 (mười tám) tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu của bị cáo Ngô Anh T số tiền 300.000đ do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Ngô Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án (12/12/2017)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- CTHADS TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Nguyễn Phin